

KINH PHẬT THUYẾT QUẢNG BÁC NGHIÊM TỊNH BẤT THOÁI CHUYỂN LUÂN

QUYỂN 5

Lúc bấy giờ, Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là điều ít có, Ma vương Ba-tuần nghe Thế Tôn nói pháp này mà không đến quấy phá.

Phật bảo A-nan:

–Vì bọn chúng không nghe nên không đến quấy nhiễu. Vì sao? Vì Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử đã dùng thần lực ẩn che khiến chúng không nghe được, cho nên không đến quấy nhiễu.

Lúc này, Bồ-tát Văn-thù-sư-lợi Pháp vương tử liền thu hồi thần lực. Ác ma Ba-tuần đang ngủ, chợt nghe pháp âm mới lạ nói về pháp không thoái chuyển, cũng nghe danh hiệu Phật Thích-ca Mâu-ni nên hoảng hốt thức giấc, buồn bã lo sợ, khắp mình nổi ốc, liền từ trên giường xuống đất, nói:

–Các chúng sinh trước kia bị ta hàng phục thì bây giờ họ không còn chịu sự hàng phục của ta, lãnh thổ trước kia của ta nay không còn là của ta nữa!

Ác ma ba-tuần lo buồn khổ não, cất tiếng kêu khóc, do đó mà thân hình biến thành già ma ốm yếu một ông lão trăm tuổi. Bấy giờ, Ác ma Ba-tuần tập hợp bốn thứ binh cùng các thiên ma trong khắp tam thiên đại thiên thế giới, tất cả cùng kéo đến chỗ Đức Phật nói pháp, giống như hồi Đức Phật mới thành đạo, ngồi nơi gốc cây Bồ-đề chúng cũng đã rầm rộ kéo tới quấy phá như vậy.

Khi ấy, ác ma Ba-tuần nặng nhọc lê tấm thân già nua ốm yếu, chống gậy lần bước đến chỗ Phật. Cùng lúc ấy, đám ma binh và quyến thuộc dàn ra nơi hư không, nghe Pháp âm không thoái chuyển và nghe danh hiệu Phật Thích-ca Mâu-ni khiến cả bọn đều dừng lại không thể tiến lên phía trước, bèn nghĩ: “Chúng ta không còn lệ thuộc Ma vương Ba-tuần nữa.”

Thế là Ma Ba-tuần chỉ còn đơn độc một thân gầy đến trước Phật bạch:

–Bạch Thế Tôn! Tôi hiện chỉ còn một mình, chẳng còn được một kẻ tay chân nào để hầu hạ giúp sức, các chúng sinh trước kia bị tôi hàng phục bây giờ họ không còn chịu sự hàng phục của tôi, lãnh thổ trước kia của tôi nay không còn là của tôi nữa, Thế Tôn thương xót tất cả chúng sinh, mà hiện tại tôi cũng nằm trong số chúng sinh đó, sao Thế Tôn không rủ lòng thương xót mà giúp cho tôi một người phục dịch nước nôi chẳng hạn.

Đức Phật bảo Ma vương Ba-tuần:

–Thế giới chúng sinh rất nhiều, là pháp vô tận, Ba-tuần nên biết, giả sử mỗi ngày có hằng hà sa số Đức Phật ra đời, mỗi Đức Phật trong mỗi ngày hóa độ cho hằng hà sa số chúng sinh, giúp họ đạt đến Niết-bàn cả thì cõi chúng sinh cũng không bao giờ hết.

Ma vương Ba-tuần lại thưa:

–Thế giới chúng sinh tuy nhiều như vậy nhưng hiện nay tôi đơn độc chỉ một thân một mình, lại già nua ốm yếu, giá như trên đường đi mà bị vấp té thì cũng không có một ai giúp đỡ. Cúi mong Đức Thế Tôn hãy an ủi, giúp đỡ để tôi được vui mừng mà trở về

cõi trời.

Phật bảo ma Ba-tuần:

–Người cứ an tâm, nếu có chúng sinh nào không tin, không hiểu pháp không thoái chuyển này, thì những chúng sinh ấy đều thuộc về người, đều là quyến thuộc của người, người được tự do sai khiến họ, họ đều là kẻ giúp đỡ người.

Ma vương Ba-tuần nghe Đức Phật nói như vậy vui mừng hơn hở nghĩ: “Nay ta sẽ gây sự trở ngại cho chúng sinh, khiến đối với pháp này không tin, không hiểu, sinh tâm nghi ngờ, vì sinh ngờ nên họ sẽ thuộc về ta, ta tự do sai khiến họ.”

Nghĩ đoạn, Ma vương Ba-tuần bạch Phật:

–Cúi mong Thế Tôn an ủi bảo ban cho tôi một lần nữa, để tôi được vui mừng mà trở về cõi trời. Phật đã dạy: “Nếu có chúng sinh nào nghe danh hiệu ta thì đối với đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác không còn thoái chuyển.” Vậy xin Thế Tôn từ nay trở đi đừng nên nói pháp ấy nữa. Vì sao? Vì nếu có chúng sinh nào nghe được lời này thì họ sẽ siêng năng thực hành tinh tấn cầu đạo giác ngộ của Phật.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Ma vương Ba-tuần:

–Người hãy an tâm, ta sẽ khiến cho các chúng sinh không còn an trụ trong đạo Bồ-đề, cũng không có người nào ra khỏi thế giới chúng sinh, không có chúng sinh nào lìa sắc ấm, lìa thọ ấm, tưởng ấm, hành ấm, thức ấm.

Này Ma vương Ba-tuần! Người cứ an tâm, ta thường khiến cho các chúng sinh không có người nào lìa bỏ kiến chấp về thân, lìa giới thủ, kiến thủ, lìa bỏ sở đắc, lìa sáu mươi hai kiến chấp, lìa tưởng quá khứ, hiện tại, vị lai, lìa sát sinh, trộm cắp, tà dâm, nói dối, thêu dệt, nói lời độc ác, hai lưỡi, tham lam, sân giận, tà kiến.

Này Ba-tuần! Người cứ an tâm, ta sẽ không dạy chúng sinh thực hành Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ. Cũng không dạy chúng sinh thực hành bốn Nhiếp pháp, cũng không khiến chúng sinh lìa bỏ các tướng chấp: về chúng sinh, về bốn sển tham đắm, về cha mẹ, về anh em, chị em, nam nữ, về ngày đêm, về nửa tháng, một tháng, một năm, lìa Bồ thí, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, về phát tâm Bồ-đề, về Lực, Vô úy, về các phẩm Căn, Lực, Giác, Đạo, về Phật, Pháp, Tăng, về chướng ngại Bồ-đề, về Nhất thiết chủng trí.

Này Ba-tuần! Người hãy yên tâm ta sẽ khiến cho chúng sinh đối với tất cả các pháp đều không có ý tưởng xa lìa.

Lúc này, Ma vương Ba-tuần vui mừng hơn hở, đã nhỏ được mũi tên phiền não, liền hiện lại nguyên hình như trước, dùng các thứ hoa trời tung rải lên chỗ Phật để cúng dường, lại đi nhiễu quanh Phật ba vòng rồi đứng trước Phật nói kệ rằng:

*Hôm nay Bạc Lương Túc
Nói âm thanh nhiệm mầu
Phật không nói hai lời
Khiến tôi rất vui mừng.*

Ma vương Ba-tuần nói kệ xong, vui mừng an tâm, lui dần khỏi chỗ Phật rồi trở về cõi trời, cùng với đám thân thuộc vui thích với năm thứ dục lạc, không còn dấy tâm quýnhiều nữa.

Lúc Phật vừa nói xong pháp hàng phục đũa trừ các ma thì mặt đất rung chuyển sáu cách.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì mà mặt đất rung chuyển như vậy?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đức Phật dạy:

–Do ta nói xong pháp hàng phục đuổi trừ các ma, có đến sáu muôn bốn ngàn vị Bồ-tát đối với pháp ấy được pháp Nhân vô sinh.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hiện giờ trong chúng hội này có vị nào nghi ngờ pháp này hay không?

Phật bảo A-nan:

–Hiện giờ trong chúng hội này có mười ức chúng sinh đều sinh tâm nghi ngờ, tâm ý các vị ấy mê mờ cho rằng: Những lời như thế e rằng chúng ta đã nghe lầm chăng? Vì lý do ấy mà họ ngỡ ngác không hiểu gì, cũng không tự biết mình từ nơi nào đến và định đi về đâu, vì nghi ngờ cho nên rốt cuộc họ không hiểu biết gì cả.

A-nan bạch Phật:

–Cúi mong Thế Tôn khởi tâm Từ bi vì các chúng sinh ấy mà mau làm cho họ được sáng tỏ, đừng để cho họ vì nghi ngờ ấy mà bị đọa vào đường ác.

Kính mong Thế Tôn chỉ dạy, do nhân duyên nào mà Thế Tôn nói với Ma vương Ba-tuần rằng: “Ác ma Ba-tuần, người cứ an tâm, ta sẽ không khiến cho chúng sinh trụ trong Bồ-đề...” cho đến “Ba-tuần hãy yên tâm ta chẳng khiến cho chúng sinh đối với tất cả pháp lìa bỏ tướng chấp.”

Cúi mong Thế Tôn hãy vì các chúng sinh này mau làm cho họ sáng tỏ, cũng khiến cho chúng sinh đời sau này được sự sáng tỏ ấy mà thọ Trì pháp đó, không để quên mất, xin Thế Tôn giải thích rõ.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Bồ-đề không tướng trụ
Cũng không người trụ được
Cho nên nói chúng sinh
Không người trụ Bồ-đề
Bồ-đề và chúng sinh
Không hai, không có khác
Do đó nói chúng sinh
Không người trụ Bồ-đề
Cũng không có chúng sinh
Lìa được cõi chúng sinh
Không thật có, bất sinh
Rốt ráo không thật có
Cõi chúng sinh khó lường
Tánh ấy vốn là không
Dù cho Nhất Thiết Trí
Không thấy lìa tướng ấy
Các ám mà ta nói
Không chúng sinh lìa được
Ám ấy và chúng sinh
Không khác, thường vắng lặng
Đã biết ám là không
Mà chẳng lìa tánh ấy
Nói thể ấy là một*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Không đáng chấp nên lìa
Đã biết được các ám
Không chấp không đáng lìa
Vô ngã, chẳng tự tánh
Rốt ráo, không chỗ nương
Các ám như hư không
Chỗ ám hành cũng vậy
Hành mà không chỗ hành
Nói ám như hư không
Như nói cõi hư không
Không sở sinh, năng sinh
Tánh ám cũng như thế
Không có người lìa được
Tánh tướng của thân kiến
Không pháp nào để được
Do không pháp để được
Ta nói chẳng thể lìa.
Nghĩ không có tự tánh
Rốt ráo không thật có
Vì nghĩ không thật có
Chúng sinh không thể lìa.
Không có các chúng sinh
Giữ được giới lựa chọn
Các chúng sinh chấp thủ
Cũng lại không thật có
Người chấp có được pháp
Chúng sinh không thật có
Có được pháp vô tâm
Chẳng xa lìa tự tánh
Như các chấp đã nói
Gồm có sáu mươi hai
Các kiến chấp như thế
Đều như bóng đáy nước.
Đã biết các chấp này
Đều như bóng đáy nước
Vô ngã, không thật có
Tự tánh chẳng thật có.
Tưởng quá khứ, vị lai
Cùng tưởng về hiện tại
Tưởng ấy không thật có
Cũng như bóng đáy nước
Tưởng ấy không có ngã
Chúng sinh không thật có
Vì chúng sinh không thật
Cho nên không đáng lìa.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Giết hại các chúng sinh
Sẽ đọa vào đường ác
An trụ trong Niết-bàn
Không có người động được.
Nếu chúng sinh thật có
Thì có tướng là động
Chúng sinh không có thật
Nên nói không đáng là.
Tên Bồ-đề không cho
Chưa từng có người cho
Tuy siêng làm phước thiện
Nhưng không người là động
Chúng sinh chẳng hành thí
Giáo hành hơn pháp thí
Tuy siêng làm phước thiện
Nhưng không người là động
Cũng không có chúng sinh
Kẻ tham đắm dâm dục
Trong dục không có tà
Có thể hợp phi tà.
Các chúng sinh nói dối
Người có duyên nên độ
Tuy siêng làm phước thiện
Nhưng không người là động
Hai lưỡi và nói ác
Và nói không đúng lúc
Những lời nói như vậy
Như vang làm người nghi
Pháp này không nơi chốn
Cũng chẳng đáng tham đắm
Các tiếng này như vang
Rõ chẳng chỗ nương tựa.
Vô minh vốn sẵn có
Chấp chặt sâu bản ngã
Vì biết ngã chân thực
Không người là động được
Cũng biết được giận tức
Rốt ráo chẳng có tướng
Bồ-đề là vô tướng
Không người là động được
Nếu biết được tà kiến
Đó gọi là chánh kiến
Vì lỗi đắm kiến chấp
Không người là động được
Không dạy các chúng sinh*

Mà dùng nữ sắc thí
Bậc Thánh, Hiền ngăn cấm
Thí này có lỗi lầm
Giữ giới theo tà kiến
Thánh đạo dạy dứt trừ
Người trí không nên dạy
Dùng đó cầu pháp Phật.
Điều ngoại đạo khen ngợi
Vô số các tướng nhĩ
Nhĩ ấy chẳng phải chánh
Giúp người đến Niết-bàn
Điều ngoại đạo khen ngợi
Tinh tấn bằng năm nhiệt
Không thể đạt giác ngộ
Người trí nên liả bỏ.
Các thiền định ngoại đạo
Đều hành tướng ba cõi
Chẳng phải điều Phật khen
Chẳng thể dạy kẻ khác
Chẳng dùng trí thế tục
Giáo hóa các chúng sinh
Tuệ ấy chẳng thể được
Tuệ Phật khó nghĩ bàn
Đối chúng sinh thanh tịnh
Đầy đủ sự không sợ
Ta nói chúng sinh ấy
Chẳng hành bốn Nhiếp pháp.
Người kính sâu niệm Phật
Không dạy liả chấp ấy
Phật có trí vô nhiễm
Cũng không các chướng ngại
Người kính sâu niệm Phật
Không dạy liả chấp ấy
Pháp trên hết liả dục
Làm sao mà liả được?
Không đấm tướng chúng sinh
Mà phát tâm Bồ-đề
Bồ-đề không nên đấm
Làm sao mà liả tướng
Cha mẹ và anh em
Chị em cùng nam nữ
Tướng này đều như huyễn
Làm sao mà liả được.
Tướng ấy, tất cả chỗ
Không pháp, không thật có

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Do không pháp, chẳng có
Làm sao mà lìa được.
Tưởng ngày và tưởng đêm
Tưởng nửa tháng, một tháng
Tưởng này không chân thật
Như trời nóng nước sôi
Tưởng thí và tưởng giới
Tưởng nhãn nhục tinh tấn
Tưởng ấy không chân thật
Làm sao để lìa tưởng.
Tưởng định và tưởng tuệ
Tưởng về tâm Bồ-đề
Tưởng về lực, vô úy
Tưởng này đều luống dối
Các giác và tưởng đạo
Tưởng Phật và tưởng pháp
Đều từ vô tri sinh
Làm sao lìa tưởng ấy.
Nhận rõ các tưởng tăng
Tưởng ấy cũng rất nhiều
Vì từ phân biệt sinh
Ta nói không thể lìa.
Chẳng chấp tưởng Bồ-đề
Cùng tưởng Nhất Thiết Trí
Tưởng ấy xa các Phật
Bồ-đề không nghĩ bàn
Vì thế nên ta nói
Ba-tuần kẻ không trí
Chẳng lìa các tưởng ấy
Mà xa cầu Bồ-đề
Các pháp và Bồ-đề
Thầy đều biết như như
Nên nói nghĩa chẳng lìa
Đuổi tâm ma lo buồn.*

Lúc Đức Thế Tôn quyết định nói pháp hàng phục đuổi trừ các ma thì trong chúng hội có mười ức chúng sinh nhỏ được mũi tên do dự, không còn nghi ngờ, đạt được sự sáng tỏ, đối với các pháp được pháp Nhãn vô sinh, tất cả đều hòa hợp đứng trước Phật nói kệ rằng:

*Phật đạo chẳng nghĩ bàn
Khiến chúng con được tỏ
Phật là Thầy dẫn đường
Dứt bỏ tâm nghi con,
Nên đạt được sáng tỏ
An trụ trong pháp Phật
Các phương thêm sáng tỏ*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Được thấy một ức Phật.
Cũng được thấy pháp ấy
Rõ sắc thấy không sinh
Gặp được Đấng cứu thế
Được trí tịnh như vậy.
Cũng được thấy một ức
Cõi nghiêm tịnh các Phật
Bậc dẫn đường vô thượng
Đều an trụ trong đó.*

Bấy giờ, mười ức chúng sinh nói kệ xong liền cõi y phục quý giá tốt đẹp hiện đang mặc trên thân để cúng dường pháp, vui vẻ dâng lên Đức Phật, cùng bạch Phật:

–Chúng con nguyện cho pháp này được truyền bá rộng khắp để cho tất cả chúng sinh đều được nghe.

Bấy giờ, A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh nào được nghe pháp hàng phục đuổi trừ các ma này, mà tin được hiểu được, không sinh nghi ngờ, thì các thiện nam, thiện nữ ấy được phước như thế nào?

Phật bảo A-nan:

–Nếu có thiện nam, thiện nữ nào được nghe qua tai một lần về pháp hàng phục đuổi trừ các ma này, mà tin được hiểu được không sinh tâm nghi ngờ thì công đức ấy rất nhiều không thể tính lường hết được.

A-nan bạch Phật:

–Phước được ấy có thể thí dụ được chăng?

Phật bảo A-nan:

–Nếu có thiện nam, thiện nữ nào phát tâm mỗi ngày ba thời mỗi thời cúng dường trăm ngàn Đức Phật, tôn kính khen ngợi, dùng các phòng xá tốt đẹp làm chỗ nghỉ ngơi, tất cả vật cần dùng đều cung cấp đầy đủ, công việc cúng dường như thế trải qua trăm ngàn kiếp, vậy thì thiện nam, thiện nữ ấy được công đức có nhiều chăng?

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hết sức nhiều, không thể nào tính lường hoặc dùng thí dụ để biết được.

Phật bảo A-nan:

–Nếu có thiện nam, thiện nữ được nghe pháp hàng phục đuổi trừ các ma này một lần qua tai mà tin được hiểu được không nghi ngờ thì phước đức ấy còn lớn hơn trường hợp cúng dường kia.

Khi ấy, trong hư không có ba vị thiện nam cầu Bồ-tát thừa bỗng nhiên hiện ra dần dần đi đến chỗ Phật, mỗi vị đều cầm mười đóa hoa sen lớn, hoa sen ấy to lớn hơn cả núi Tu-di, mỗi đóa hoa có đến trăm ngàn muôn ức cánh, phát ra trăm ngàn muôn ức ánh sáng màu sắc.

Lúc này, Tôn giả A-nan cùng các vị trong chúng hội đều trông thấy ba vị cầu Bồ-tát thừa ấy từ xa dần dần đến gần nên đều vui mừng cho là điều ít có. Tôn giả A-nan liền bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Ba vị thiện nam ấy từ nơi nào đến đây?

Đức Phật đáp:

–Về phương Đông trải qua số cõi Phật nhiều như số cát sông Hằng, có thế giới tên

là Hoa cao tu-di sơn, ba vị thiện nam ấy từ thế giới đó, nghe ta nói pháp này cùng với nhân duyên trên cho nên đến đây.

A-nan bạch Phật:

–Đức Phật ở thế giới ấy danh hiệu là gì?

Đức Phật đáp:

–Đức Phật ở thế giới ấy hiệu là Hoa Cao Tu-di Sơn Vương Như Lai Đẳng Chánh Giác hiện giờ đang nói pháp.

Bấy giờ, ba vị thiện nam cầu Bồ-tát thừa đến trước Đức Phật Thích-ca Mâu-ni đầu mặt lễ dưới chân Phật, đi nhiễu Phật ba vòng theo chiều bên phải, gối phải quỳ sát đất, nhất tâm chấp tay, rải hoa sen đang cầm trong tay lên chỗ Phật cúng dường rồi cùng bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con hiện giờ đối với pháp này đã tin được hiểu được không còn nghi ngờ. Vì sao? Vì chúng con đối với pháp này không còn nghi ngờ cũng như Đức Như Lai vậy.

Lúc này, vị thiện nam cầu Bồ-tát thừa thứ nhất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu nói rằng con là Như Lai, thì đó là lời nói chính đáng. Vì sao? Vì con đối với pháp này không còn sinh nghi ngờ.

Vị thứ hai bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Nếu nói rằng con là Thế Tôn, thì đó là lời chính đáng. Vì sao? Vì con đối với pháp này không sinh nghi ngờ.

Vị thứ ba cũng bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn! Nếu nói rằng con là Phật, thì đó là lời nói chính đáng. Vì sao? Vì con đối với pháp này không còn sinh nghi ngờ.

Lúc bấy giờ, trong chúng hội có đến trăm ngàn chúng sinh nghe ba vị Bồ-tát nói như vậy nên tâm họ thấy đều xao động không thể ngồi yên và đều nghĩ: “Không thể có hai vị Phật cùng ra đời ở thế gian, sao hôm nay các vị thiện nam này do đâu lại nói như vậy?”

Nghĩ như vậy, các vị bèn nói với nhau, rồi lại im lặng, cho rằng hiện Đức Thế Tôn ở đây sẽ nêu rõ ý nghĩa về những câu nói của các vị Bồ-tát vừa nói.

Bấy giờ, Tôn giả A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Các vị Bồ-tát ấy tên gọi là gì mà đã có khả năng rống lên tiếng rống của sư tử như thế?

Phật bảo A-nan:

–Trong ba vị ấy, vị thứ nhất tên là Lạc Cầu Như Lai Âm Thanh, vị thứ hai tên là Lạc Cầu Thế Tôn Âm Thanh, còn vị thứ ba tên là Lạc Cầu Phật Âm Thanh. A-nan nên biết, vì lý do ấy mà ba vị Đại Bồ-tát ấy nói như thế.

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Hiện giờ trong hội này có hàng trăm ngàn chúng sinh tâm đều xao động và cho rằng không có hai vị Phật cùng ra đời một lúc trên thế gian. Vậy vì sao ba vị Bồ-tát lại nói như thế?

Kính mong Như Lai giải thích rõ về ý nghĩa ấy giúp cho đại chúng ở đây tâm ý không còn xao động, căn lành đã gieo trồng, càng thêm lợi ích thanh tịnh sáng tỏ.

Bạch Thế Tôn! Ví như có người tắm gội sạch sẽ, râu tóc hớt gọn, dung mạo tươi tắn, lại dùng hương chiên-đàn quý giá xông gội lên người mình nữa thì màu da lúc này càng tươi thắm bội phần hơn trước.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bạch Thế Tôn! Các chúng sinh ấy cũng giống như vậy. Nếu được nghe nói về ý nghĩa ấy thì căn lành đã gieo trồng càng thêm lợi ích, thanh tịnh sáng suốt và trong lành bội phần hơn trước.

Bấy giờ, Đức Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Đều cùng nhất tâm nghe
Ta giảng về nghĩa ấy
Vì sao gọi Như Lai
Thế Tôn cùng với Phật.
Đã biết quá khứ như
Cũng biết vị lai như
Thấy tất cả pháp như
Cho nên gọi Như Lai.
Như các Phật thuở xưa
Hành thí chẳng thể bàn
Ta cũng hành thí này
Cho nên nói lời ấy,
Như các Phật thuở xưa
Cầu đạo không nương tựa
Ta cũng cầu như thế
Cho nên gọi Như Lai.
Không trụ tất cả pháp
Cầu giác ngộ vắng lặng
Cũng không được Bồ-đề
Cho nên gọi Như Lai.
Như các Bồ-tát xưa
Siêng khổ hành nhẫn nhục
Ta cũng hành nhẫn ấy
Đến được bờ kia nhẫn
Như xưa ta tinh tấn
Siêng cầu đạo Bồ-đề
Kia cũng siêng tinh tấn
Cho nên gọi Như Lai.
Kia đã được thông đạt
Tướng bình đẳng các pháp
Cũng không sinh ý niệm
Nên gọi là Như Lai.
Chẳng nghĩ tất cả pháp
Tánh ấy thường bình đẳng
Biết bình đẳng ấy rồi
Mà không tâm sai biệt,
Đã thông đạt lẽ ấy
Định bình đẳng như như
Vì thông đạt định đó
Nên gọi là Như Lai.
Tất cả pháp đã nói*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đều tự có tánh, tướng
Đã biết tánh tướng này
Rốt ráo thường vắng lặng,
Biết tướng gọi là tuệ
Biết không gọi là trí
Nếu biết được chúng sinh
Gọi đến bờ kia tuệ.
Như những bậc trí xưa
Trí tuệ đến bờ giác
Cũng không có tuệ này
Đến bờ kia vắng lặng.
Họ cũng có tuệ này
Mà đến nơi bờ kia
Do không có tuệ này
Cho nên gọi Như Lai.
Không được Bồ-đề như
Tánh tướng ấy khó bàn
Không được tất cả pháp
Cho nên gọi Như Lai.
Đã đạt được không đấm
Không đấm như Như Lai
Không đấm tất cả pháp
Thông đạt đạo vô chấp,
Như Bạc Đạo Sư xưa
Thấy biết được chánh đạo
Tướng chân thật đạo này
Không hề có đầu cuối.
Kia cũng tu như vậy
Đạo tối thắng vô thượng
Đạo này không đầu cuối
Tánh không, không thật có.
Biết đạo không đầu, cuối
Các pháp đều bình đẳng
Đã biết như bình đẳng
Cho nên gọi Như Lai.
Đạo như, Bồ-đề như
Cùng với chẳng trụ như
Biết Như như hư không
Cho nên gọi Như Lai.
Các pháp ta đã nói
Như ấy thường bình đẳng
Nếu thấy được như thế
Phải nên cầu Bồ-đề.
A-nan! Do lẽ ấy
Bồ-tát đã nói thế

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tu hành đúng lời dạy
Kia cũng hành như vậy.
Nếu hành được hạnh ấy
Và nói được như thế
Rõ pháp không lui sụt
Các Bồ-tát không sợ.
A-nan! Nên biết rằng
Các Bồ-tát không sợ
Nên giảng nói như vậy
Tự nói là Như Lai.*

A-nan bạch Phật:

–Do nhân duyên gì và đạt được những pháp gì mà được tôn xưng là Thế Tôn?
Bây giờ, Đức Thế Tôn liền nói kệ rằng:

*Đều cùng nhất tâm nghe
Trong trăm ngàn ức kiếp
Cầu Bồ-đề như thế
Vô lượng, khó nghĩ bàn.
Cũng vì các chúng sinh
Cầu Bồ-đề như thế
Không hề có sợ hãi
Đó gọi là Thế Tôn.
Chẳng sợ hãi sinh tử
Chánh trụ sinh tử ấy
Hóa độ các chúng sinh
Nên gọi là Thế Tôn.
Nhờ đâu không kinh sợ
Làm sao trụ sinh tử
Làm sao độ chúng sinh
Do đâu gọi Thế Tôn?
Sinh tử không có pháp
Mà có thể hủy diệt
Chẳng bền, chẳng hủy hoại
Dùng đó độ chúng sinh
Đó gọi là chẳng sợ
Đó gọi trụ sinh tử
Đó gọi độ chúng sinh
Đó gọi là Thế Tôn.
Biết các pháp hư vọng
Mà không tâm yếu hèn
Giảng nói tương các pháp
Mà không hề sợ hãi
Đã dứt trừ sợ hãi
Xa lìa các chỗ nạn
Chẳng sợ các chỗ nạn
Độ chúng sinh chỗ nạn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Độ nhiều ức chúng sinh
Qua đường hiểm sinh tử
Cũng không có sinh tử
Và chúng sinh được độ.
Đặt các chúng sinh lên
Bờ Niết-bàn vắng lặng
Cũng không có chúng sinh
Đó gọi là Thế Tôn.
Thường vì các chúng sinh
Nói pháp như hư không
Không hề sinh sợ hãi
Nên gọi là Thế Tôn.
Pháp tánh không khác nhau
Nói có nhiều thứ tên
Bình đẳng như Bồ-đề
Bồ-đề không thật có,
Dạy, bảo cho muôn loài
Quy hướng về giác ngộ
Tuy dạy pháp như thế
Nhưng không hề có nói,
Không thể nói mà nói
Hóa độ nhiều chúng sinh
Không sợ, không chấp đắm
Nên gọi là Thế Tôn.
Xa lìa tất cả tướng
Tu hành tướng Bồ-đề
Đã dứt tất cả tướng
Đó gọi là Thế Tôn.
Đã diệt hết các tướng
Phiền não không còn thừa
Do đó nên được xưng
Gọi là Bạc Thế Tôn.
Dùng tuệ quán các pháp
Biết các pháp bình đẳng
Nên chẳng cầu pháp nhỏ
Đó gọi là Thế Tôn.
Chẳng coi trọng tiếng khen
Cũng chẳng mong được khen
Thường vì các chúng sinh
Nói pháp lìa khen ngợi.
Bồ-đề lìa khen ngợi
Kia cũng cầu như vậy
Nếu coi trọng tiếng khen
Đó là xa Bồ-đề.
Thanh ấy như tiếng vang

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phân biệt nên nhiều loại
Sinh ra các phân biệt
Ta có tên như thế.
Không đấm tất cả tiếng
Cũng chẳng nương dựa tên
Bồ-đề dứt đùa bỡn
Đó gọi là Thế Tôn.
Biết các pháp như vậy
Gọi đó là Thế Tôn
Cũng không có Bồ-tát
Nên gọi là Thế Tôn.
Biết các pháp như vậy
Mà không hề tham đắm
Cầu giác ngộ như thế
Giải thoát dứt hữu lậu.
A-nan do như vậy
Cùng các nhân duyên khác
Các vị Đại Bồ-tát
Xưng mình là Thế Tôn.*

A-nan bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Do nhân duyên gì và đạt được các pháp gì mà được tôn xưng là Phật?

Bấy giờ, Đức Thế Tôn nói kệ rằng:

*Biết rõ tất cả pháp
Pháp này không thật có
Đã biết không có pháp
Cho nên gọi là Phật.
Biết rõ các phiền não
Khiến người chẳng tự tại
Dùng trí dứt phiền não
Cho nên gọi là Phật.
Giác biết thân này không
Thân ấy không lệ thuộc
Cũng chẳng hề bền chắc
Không thể được bền chắc
Kẻ đối thân không chắc
Mà cho là bền chắc
Kia hiểu biết như thật
Cho nên gọi là Phật.
Biết vô minh, không trí
Tự tánh không thật có
Đã chứng được trí sáng
Cho nên gọi là Phật.
Tất cả tướng quá khứ
Biết rõ là vô tướng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Biết tướng là vô tướng
Lại không theo tướng ấy
Tu các tướng vị lai
Hiện tại cũng như thế
Đã tu tất cả tướng
Thế nên gọi là Phật
Biết rõ sắc đời trước
Không hề có sinh khởi
Phàm phu tuy phân biệt
Không thể khiến sắc sinh.
Biết thọ không gốc rễ
Gốc rễ không thật có
Đối với tất cả pháp
Cũng không có người thọ
Biết tướng giống như huyễn
Tánh ấy không thật có
Đối với tất cả pháp
Không bị tướng làm lụy.
Biết hành không thể làm
Ra các thứ thân tướng
Thân không, hành cũng không
Cho nên không làm ra.
Biết hành cùng với thân
Cũng giống như cây chuối
Biết rõ được như thật
Cho nên gọi là Phật.
Quán thật tánh của thức
Cũng không ở trong thân
Mà cũng không ngoài thân
Nên biết có thức ấy.
Đối tất cả các pháp
Tánh thức không thật có
Mà ở trong thân này
Không thân, không nơi chốn
Biết được thức như vậy
Tánh thức không thật có.
Không tướng, như hư không
Không hề thấy thức sinh.
Đối tất cả các pháp
Không có người thấy thức
Tánh tất cả chúng sinh
Chưa từng có tạo tác.
Chúng sinh không tạo tác
Các pháp rốt cũng vậy
Như pháp, như chúng sinh*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Không có tướng đến, đi.
Biết tất cả các pháp
Rốt ráo đều không tướng
Không phân biệt, đùa bỡn
Cho nên gọi là Phật.
Như các Phật không trụ
Chánh pháp, Đại thừa Phật
Không trụ tất cả pháp
Cho nên gọi là Phật.
Như như các pháp như
Các Phật không trụ như
Phật như, Bồ-đề như
Rốt ráo không thật có.
Vì mong cầu Bồ-đề
Nên phát tâm như vậy
Biết được tướng tâm này
Pháp nhỏ không thật có.
Vì mong cầu Bồ-đề
Nên phát tâm như vậy
Tâm Bồ-đề này thấy
Cũng biết rõ như huyễn.
A-nan! Do như vậy
Bồ-tát nói lời ấy
Tự nói mình là Phật
Như Phật, Bạc Đạo Sư
Dùng tiếng tăm của Phật
Nói các pháp như thế
Nếu an trụ pháp đó
Đều nên cầu Bồ-đề.
Nếu biết được pháp này
Đó là gần Bồ-đề
Đối với tất cả pháp
Không sinh các nghi ngờ.
Đối các pháp không nghi
Là vô thượng trên đời
Đã biết pháp này nên
Hiểu được nghĩa mật ngữ.*

Lúc bấy giờ, Đức Thế Tôn nói về ý nghĩa danh hiệu Như Lai, Thế Tôn, Phật xong, trong chúng hội có đến trăm ngàn chúng sinh bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con đã xé rách được lưới nghi ngờ, đạt được sáng tỏ, đã hiểu ý nghĩa vì sao các Đại Bồ-tát được gọi là Như Lai, Thế Tôn, Phật, vì tất cả pháp, không thật có, đối với tất cả pháp đã đạt được pháp nhãn. Như Lai hiện giờ giống như cha mẹ thương xót dắt dẫn chúng con, không để cho tâm ý chúng con bị xao động nữa, đồng thời chúng con cũng biết rõ được pháp không xao động, giống như hư không không thể khuấy động được. Vì sao? Vì hiện tại chúng con đã biết rõ tất cả pháp, cũng như hư

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

không, không bị quấy động.

Bấy giờ, trong chúng có trăm ngàn chúng sinh đánh lễ sát chân Phật, đi nhiều theo chiều bên phải quanh Phật ba vòng, rồi đứng im lặng cách Phật không xa. Khi ấy, trong chúng hội có vị Đại Bồ-tát tên là Thường Tiểu Chư Căn Thanh Tịnh liền đứng dậy, rải các thứ hoa lên chỗ Phật để cúng dường rồi nói kệ rằng:

*Chúng sinh thường tưởng quả
Hiểu được tưởng quả kia
Lìa quả được đầy đủ
Lễ Bạc Trí ở đời.
Chúng sinh tham đắm quả
Đặt ra tên các quả
Chỉ Phật dứt trừ được
Nên lễ Bạc Đại Trí.
Giảng nói quả bình đẳng
Để giác ngộ chúng sinh
Biết quả là giả danh
Nên lễ Bạc Đại Trí.
Giảng nói pháp bình đẳng
Trụ trong pháp bình đẳng
Biết tất cả các pháp
Nên lễ Bạc Đại Trí.
Chúng sinh tưởng được quả
Trừ tâm có được này
Chỉ Phật mới trừ được
Nên lễ Bạc Đại Trí.
Rõ quả là vắng lặng
Không trụ các thứ quả
Các Phật khéo mật ngữ
Nên lễ Bạc Đại Trí.*

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Thường Tiểu Chư Căn Thanh Tịnh nói kệ khen ngợi Đức Phật rồi, trán lễ dưới chân Phật, đi nhiều theo chiều bên phải ba vòng, rồi đứng cách Phật không xa nhất tâm chiêm ngưỡng Phật, mắt không hề chớp, trong tâm vui mừng.

Bấy giờ, trong chúng hội có vị Đại Bồ-tát tên là Liên Hoa Đức Tạng liền đứng dậy, tung rải hoa lên chỗ Phật để cúng dường và nói kệ rằng:

*Chúng sinh thường có tưởng
Hiểu được hữu tâm này
Lìa sợ, không hề chấp
Đánh lễ Đức Mâu-ni.
Vắng lặng đối ba cõi
Nói pháp không thật có
Xa lìa cả ba cõi
Đánh lễ Đức Mâu-ni.
Biết hữu là không, vô
Tánh ấy không có ngã
Do xa lìa sợ hãi*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Đảnh lễ Đức Mâu-ni.
Lìa xa mọi lo buồn
Người dứt hết lo buồn
Dứt hẳn các trói buộc
Đảnh lễ Đức Mâu-ni.*

Đại Bồ-tát Liên Hoa Đức Tạng nói bài kệ khen ngợi Đức Phật xong, lại nói kệ bạch Phật:

*Trong đời ác sau này
Nếu ai nghe kinh ấy
Chẳng sinh tâm sợ hãi
Đều nên chấp tay lễ.*

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Vô Cấu Ý liền ở trước Phật nói kệ rằng:

*Nếu người nghe kinh này
Chẳng hề khởi nghi hoặc
Mà không sinh nghi ngờ
Thì bất cứ lúc nào
Cũng nên rải hoa cúng.*

Đại Bồ-tát Quảng Tư Duy liền ở trước Phật nói kệ rằng:

*Trong kinh này nói rõ
Pháp vô lượng Đức Phật
Chúng sinh nghe pháp này
Nhiều người không nghi ngờ.
Tham đắm đối thân mình
Sinh các tưởng về thân
Được nghe kinh như thế
Cho là lời điên đảo.
Nên biết đó thuộc ma
Đã bị ma sai khiến
Vô trí nghe kinh này
Lại sinh tâm nghi ngờ.*

Đại Bồ-tát Thanh Liên Hoa Mục liền ở trước Phật nói kệ rằng:

*Nếu ai nghe kinh này
Không sinh tâm nghi ngờ
Giống như mắt thế gian
Cũng gọi bậc Thí nhĩn.*

Đại Bồ-tát Lạc Cúng Dưỡng Tháp liền ở trước Phật nói kệ:

*Nếu ai nghe kinh này
Mà sinh tin ưa sâu
Người này ở thế gian
Như ngôi tháp tôn quý.*

Đại Bồ-tát Khát Ngưỡng Ý liền ở trước Phật nói kệ rằng:

*Tuy ở trong sinh tử
Nên thường sinh khát ngưỡng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chẳng đấm tất cả pháp
Nên chẳng nghi kinh này.*

Đại Bồ-tát Lạc Dĩ Y Thí ở trước Phật nói kệ rằng:

*Nên dùng nhiều y phục
Mịn màng và thẳng nếp
Để phủ khắp thân hình
Người không nghi pháp này.*

Bấy giờ, Đại Bồ-tát Lạc Dĩ Thực Thí liền ở trước Phật nói kệ rằng:

*Nói về các mỹ vị
Các thức ngon đã nói
Trên hết trong các vị
Nên dùng để cúng dường
Người không nghi kinh này.*

Đại Bồ-tát Bi Niệm Lạc Kiến Chúng Sinh liền ở trước Phật nói kệ rằng:

*Thương xót các chúng sinh
Nên thương hay than khóc
Vì đối với kinh này
Không có người tin ưa
Nếu người ít được nghe
Nghi ngờ đối kinh này
Nên biết địa ngục đến
Sẽ trở lại địa ngục.
Gần gũi với bạn xấu
Không hiểu pháp sâu này
Bị lưới vô minh che
Không hướng đường lành này
Phá giới, tự trời buộc
Ý ác, thích tìm lỗi
Tham đắm các lợi dưỡng
Nên bài báng kinh này.
Không siêng cầu Bồ-đề
Biếng nhác, không tinh tấn
Tuệ kém, chuộng pháp nhỏ
Chẳng tin hiểu kinh này.
Chúng sinh tham lợi dưỡng
Chấp ngã, theo ái dục
Đắm sâu trong ba cõi
Không thể tin kinh này.
Kẻ ngu, tâm tánh xấu
Tham ái, mù không trí
Ưa thích luận bàn nhiều
Mà không tin kinh này.
Thích chọn lựa y phục
Ham vị thích uống ăn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ít ham chuộng pháp lành
Nên bài báng kinh này.
Các chúng sinh đắm quả
Thích nói đắm các quả
Hiểu mật ngữ của Phật
Được như thế rất khó
Các Phật thời xa xưa
Bậc Đạo Sư vô thượng
Đều hết lòng cúng dường
Nên tin, hiểu kinh này.*

Đại Bồ-tát Viễn Ly Ác Pháp liền ở trước Phật nói kệ rằng:

*Tâm ngu tham chấp quả
Nên bài báng kinh này
Phải xa lìa kẻ ấy
Như lìa đồng phân thối
Cũng như thân chết rữa
Người tu đều lánh xa
Chúng sinh báng kinh này
Đều phải thường xa lánh
Giống như kẻ cướp thôn
Sống ở chốn hoang vắng
Người nghe đều chạy tránh
Sợ vướng phải tai họa.
Nên chạy tránh như vậy
Như xa lìa giặc ác
Kẻ giận dữ, ý xấu
Phỉ báng kinh mâu này.*

